

Chào mừng các em đến với môn học

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC



*Các em vào LMS lớp học, tải giáo trình, xem đề cương môn học và
đăng nhập link Zalo group nhé!*

Th.S Nguyễn Thị Minh Phương

Giao trình môn học

Giáo trình sử dụng chính:

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Nxb: Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021. [000]

Tài liệu tham khảo:

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện các Đại hội Đại biểu toàn quốc: VI, VII, VIII, IX, X, XI và XII*. Nxb: Chính trị quốc gia, Hà Nội. [000]

[2] Bùi Thị Ngọc Lan, Đỗ Thị Thạch (Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh),
Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, “chương trình cao cấp lý luận chính trị”
Nxb: Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018. [000]

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển)*. Nxb: Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011



Thời gian học

- 30 tiết



Điểm học



- Thường kỳ (20%): 02 cột điểm
+ bài tập thường xuyên (tự luận, thảo luận nhóm)
+ Thuyết trình ...
- Giữa kỳ (30%): Thi trắc nghiệm (*Chương 1,2,3,4*)
- Cuối kỳ (50%): Tự luận đề mở (*Chương 2,3,4,5,6,7*)

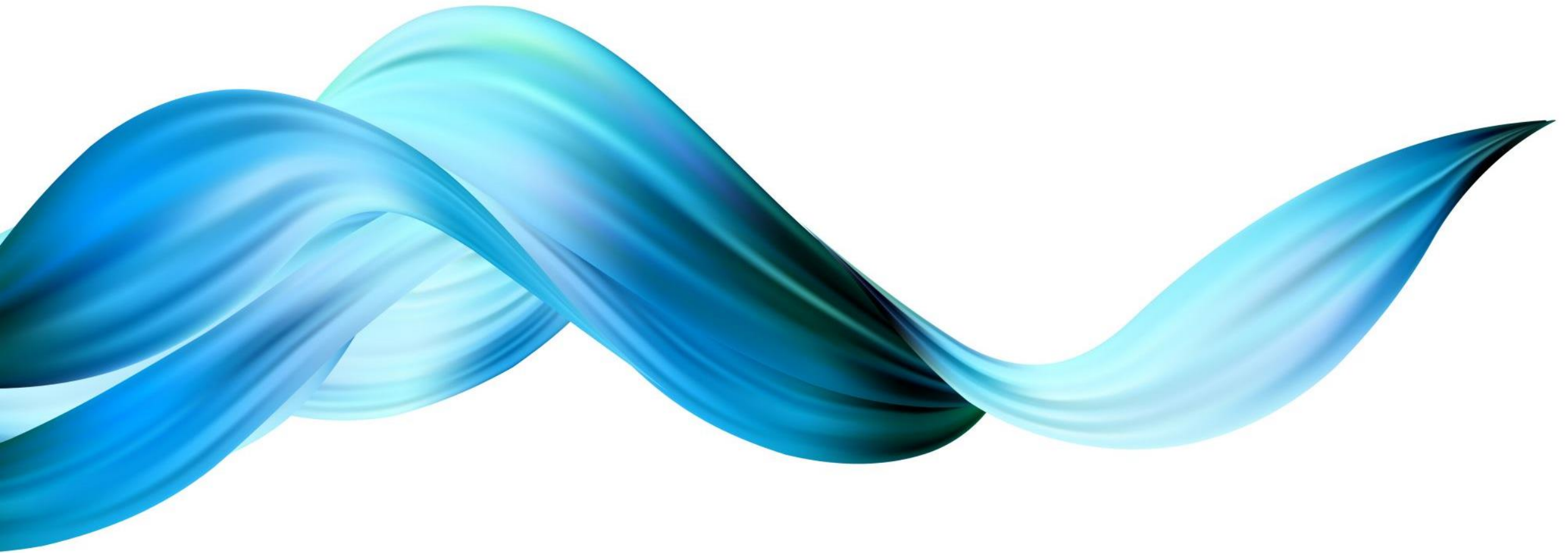
Một số lưu ý khi tham gia lớp học

- Các nhóm lập Zalo group riêng và mỗi thành viên điểm danh với nhóm trưởng khi vào lớp, sau 15 phút học, nhóm trưởng báo tin vào Zalo group tên thành viên vắng.
- Nhóm nào không báo sẽ coi như vắng cả nhóm.
- Mở cam suốt quá trình học – Tắt mic khi đăng nhập
- Theo dõi bài học và tham gia phát biểu xây dựng bài



E-mail: nguyenthiminhphuong@iuh.edu.vn

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC



Th.S Nguyễn Thị Minh Phương

A. Mục tiêu

- 1 Về kiến thức: sinh viên có kiến thức cơ bản về sự ra đời, phát triển; đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc học tập chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác – Lênin.





A. Mục tiêu

- 2. Về kỹ năng:
- Sinh viên biết vận dụng những tri thức giải thích những vấn đề chính trị - xã hội trong đời sống hiện nay.

A. Mục tiêu

- Về tư tưởng: Sinh viên có thái độ tích cực với việc học tập lý luận chính trị; có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.



NỘI DUNG

I. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Hoàn cảnh lịch sử
2. Vai trò của C.Mác và Ăngghen.

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. C.Mác- Ăngghen phát triển
2. Lênin vận dụng và phát triển trong điều kiện mới
3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa xã hội khoa học từ khi Lênin mất đến nay.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Chủ nghĩa xã hội được hiểu theo hai nghĩa



- Theo nghĩa rộng:

CNXHKH là chủ nghĩa
Mác- Lênin.

- Theo nghĩa hẹp:

CNXHKH là một trong ba
bộ phận hợp thành chủ
nghĩa Mác- Lênin.



1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học

1.a Điều kiện kinh tế xã hội



Mảnh đất hiện thực cho sự ra đời 1 lý luận mới, tiến bộ - Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Cuộc CMCN phát triển mạnh mẽ tạo nên nền đại công nghiệp cơ khí (những năm 40 thế kỷ XIX).

PTSX TBCN phát triển => Sự ra đời hai GC cơ bản, đối lập về lợi ích nhưng nương tựa vào nhau: TS & CN.

Cuộc đấu tranh của GCCN chống lại sự thống trị áp bức của GCTS ngày càng quyết liệt (biểu hiện bên ngoài của mâu thuẫn giữa LLSX mang tính chất XHH với QHSX dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân TBCN về TLSX).

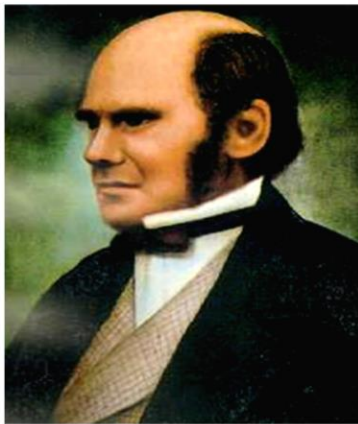


1.b Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

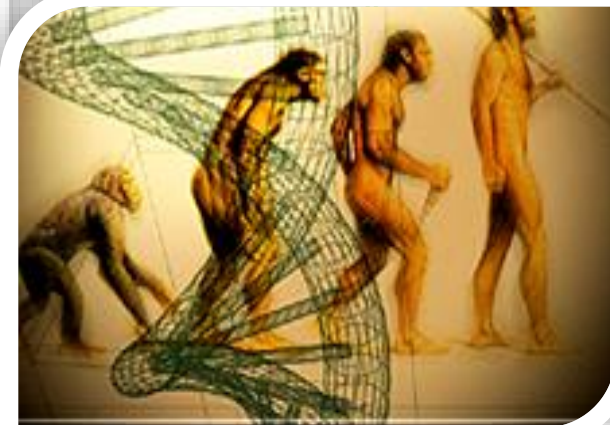
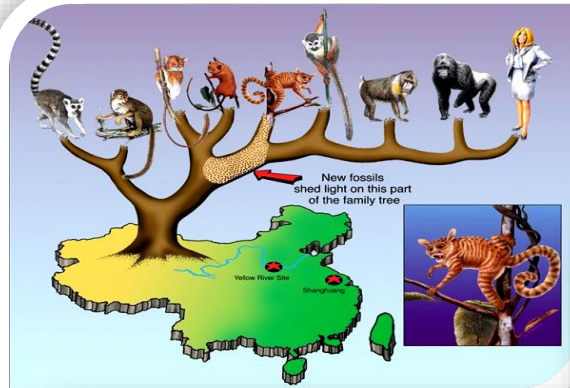
1.b.* Tiền đề khoa học tự nhiên

Khoa
học tự
nhiên

Học thuyết tiến hóa các loài



**Charles Robert
Darwin**
(1809 – 1882)



1.b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

*. Tiền đề khoa học tự nhiên

Khoa
học tự
nhiên

**Định luật bảo toàn và chuyển
hóa năng lượng**



**Julius Robert
Mayer**
(1814-1878)

Năng lượng không tự nhiên sinh ra cũng không tự nhiên mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác hoặc từ vật này sang vật khác

1.b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận

* Tiền đề khoa học tự nhiên

Khoa
học tự
nhiên

Học thuyết về tế bào



Robert Hooke
(1635-1703)





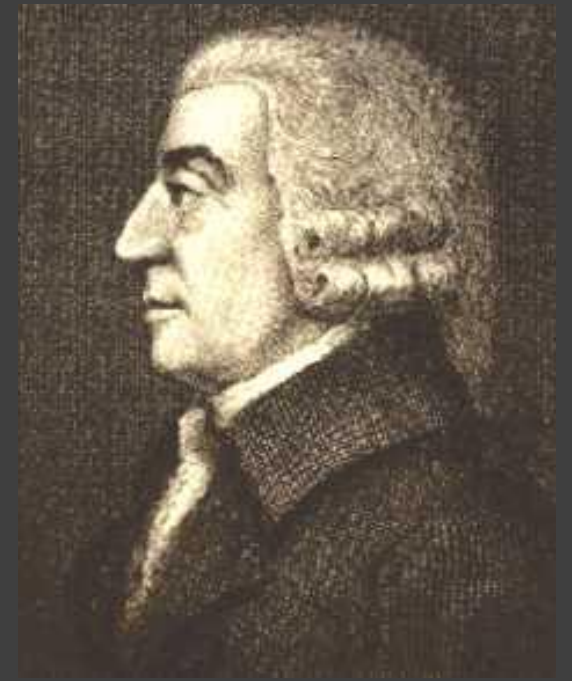
Lútvích Phoibắc
(1804 – 1872)



Hêghen
(1770 – 1831)



D.Ricardo
(1772 – 1823)



A.Smith
(1723 – 1790)

Triết học cổ điển Đức

Kinh tế chính trị học cổ điển Anh

1.b. **Tiền đề tư tưởng lý luận

Chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán



CHILDREN TODAY VS THE 19TH CENTURY



© Study.com



Hình 24. Lao động trẻ em trong hầm



Xã hội tư bản phương Tây thế kỷ 19

- Bóc lột tàn nhẫn người lao động của gc tư sản: cuộc sống người lao động được tính bằng đồng lương chết đói, điều kiện làm việc tồi tệ, tình trạng thất nghiệp và tệ nạn xã hội phổ biến.
- + Những người tư sản tiến bộ thông cảm với nỗi khổ của những người lao động mong muốn xây dựng một chế độ tốt đẹp hơn, không có tư hữu bóc lột.
- - Chủ nghĩa xã hội không tưởng ra đời mà đại diện là: Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê (Pháp) và Ô-oen (Anh).



Xanh Xi-Mông (1760-1825)

Ông xuất thân quý tộc, có học vấn uyên bác và tư tưởng tiến bộ, kịch liệt phê phán chế độ áp bức bóc lột, kêu gọi xây dựng xã hội công bằng, trong đó mọi người được thỏa mãn về vật chất và tinh thần.



S.Phu-ri-ê (1772-1837)

Là một thương gia ở Pháp. Ông phê phán xã hội tư bản một cách sâu sắc, đề ra kế hoạch cải tạo xã hội bằng cách lập ra những đơn vị lao động, trong đó mọi người lao động theo kế hoạch, có thời gian nghỉ ngơi.



Ô-oen (1771-1858)

R.Ô-oen (1771-1858)

Sinh trưởng ở Anh, là con một thợ thủ công, sau đó thành chủ xưởng thuê lớn có 2500 công nhân. Ông đã tổ chức một số công xưởng kiểu mẫu ở Anh, Mĩ trong đó công nhân chỉ làm việc 10 giờ rưỡi một ngày, được trả lương cao và hưởng phúc lợi tập thể. Ông cũng chủ trương đến chủ nghĩa xã hội bằng cách tuyên truyền, thuyết phục, nêu gương

** Không phát hiện được quy luật vận động và phát triển của xã hội loài người nói chung.*

** Không phát hiện ra lực lượng xã hội tiên phong có thể thực hiện cuộc chuyển biến cách mạng từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản*

** Không chỉ ra được những biện pháp hiện thực cải tạo xã hội áp bức, bất công đương thời, xây dựng xã hội mới tốt đẹp.*



Hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp

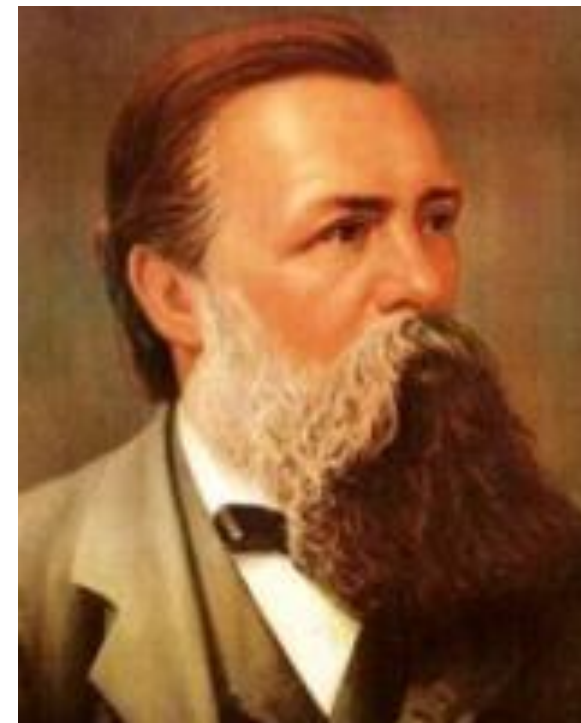
2 Vai trò của Các Mác và Ăngghen

2.a Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị

- *Đã thể hiện rõ sự chuyển biến từ thế giới quan duy tâm sang thế giới quan duy vật, từ lập trường dân chủ cách mạng sang lập trường cộng sản chủ nghĩa.*



(C.Mác 5/5/1818 - 14/3/1883)



(Ăngghen 28/11/1820 - 5/8/1895)

2 Vai trò của Các Mác và Ăngghen

2.b Ba phát kiến vĩ đại

Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Khẳng định về mặt
triết học sự sụp đổ
của chủ nghĩa tư bản
và sự thắng lợi của
chủ nghĩa xã hội

Học thuyết về giá trị thặng dư

Sự khẳng định về phương
diện kinh tế sự diệt vong
không tránh khỏi của chủ
nghĩa tư bản và sự ra đời
tất yếu của chủ nghĩa xã
hội.

Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Sự khẳng định về phương
diện chính trị - xã hội sự
diệt vong không tránh khỏi
của chủ nghĩa tư bản và sự
thắng lợi tất yếu của chủ
nghĩa xã hội.

2 Vai trò của C.Mác và Ăngghen


c Tuyên ngôn của Đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

Tháng 2/1848

Những luận điểm tiêu biểu của CNXH được nêu ra và phân tích rõ



- *Hãy nêu những luận điểm tiêu biểu và nổi bật được trình bày trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản về chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác – Lê nin, liên hệ chứng minh thông qua cách mạng ở Việt Nam?*



Thảo luận
nhóm 15'

Sự hình thành chính
đảng của giai cấp
công nhân

Sự sụp đổ của chủ
nghĩa tư bản và thắng
lợi của chủ nghĩa xã
hội là một tất yếu

Sứ mệnh lịch sử của
giai cấp công nhân

Liên minh giai cấp
công nhân và cách
mạng không ngừng



II-CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

1. Các Mác và Ăngghen phát triển
2. Lênin vận dụng và phát triển trong điều kiện mới
3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo CNXHKKH từ sau khi Lênin mất đến nay





1. a) Thời kỳ từ 1848 đến công xã Paris 1871

1.b.Thời kỳ từ 1848 đến công xã Paris 1871

Trên cơ sở tổng kết
kinh nghiệm cuộc
cách mạng 1848-1852,
Các Mác và Ăngghen
tiếp tục phát triển
thêm nhiều nội dung
của chủ nghĩa xã hội:

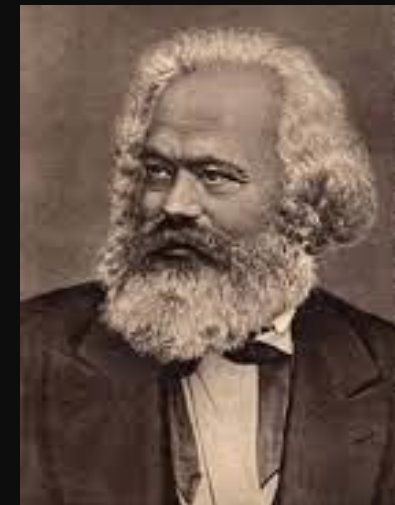
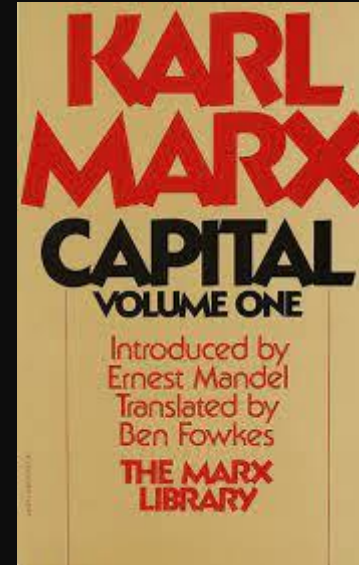
Tư tưởng đập tan bộ máy nhà nước tư
sản, thiết lập chuyên chính vô sản



Bổ sung tư tưởng cách mạng không ngừng...

a) Thời kỳ từ 1848 đến công xã Paris 1871

Tập 1 bộ Tư bản được
xuất bản năm 1867 là tác
phẩm chủ yếu và cơ bản
trình bày về chủ nghĩa xã
hội



"Capital is money, capital is commodities. By virtue of it being value, it has acquired the occult ability to add value to itself. It brings forth living offspring, or, at the least, lays golden eggs."

Karl Marx



b) Thời kỳ sau công xã Paris đến 1895

Phát triển toàn diện chủ nghĩa xã hội khoa học:

- *Luận chứng sự ra đời và phát triển CNXHKKH
- *Nêu ra nhiệm vụ nghiên cứu CNXHKKH
- *Yêu cầu phải tiếp tục bổ sung và phát triển CNXHKKH phù hợp trong điều kiện lịch sử mới



2. Lênin vận dụng và phát triển CNXH trong thời kỳ mới

a) Thời kỳ trước Cách mạng tháng 10 Nga

b) Thời kỳ sau Cách mạng tháng 10 Nga đến 1924

a) Thời kỳ trước Cách mạng tháng 10 Nga

- Đấu tranh chống các trào lưu phi Mác xít
- Kế thừa di sản lý luận về chính đảng
- Kế thừa, phát triển di sản cách mạng không ngừng
- Phát triển quan điểm về khả năng thắng lợi của CMXHCHN, phát hiện ra quy luật phát triển không đều về kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản trong thời kỳ chủ nghĩa đế quốc.
- Luận giải về chuyên chính vô sản.
- Gắn hoạt động lý luận với thực tiễn cách mạng



b) Thời kỳ sau Cách mạng tháng 10 Nga

- Lênin viết nhiều tác phẩm quan trọng bàn về những nguyên lý của chủ nghĩa xã hội khoa học trong thời kỳ mới, tiêu biểu như:

- Chuyên chính vô sản
- Về thời kỳ quá độ chính trị từ CNTB lên CNCS
- Về chế độ dân chủ, dân tộc
- Về cải cách hành chính bộ máy nhà nước
- Về Cương lĩnh xây dựng CNXH ở nước Nga
- Nêu một tấm gương sáng về lòng trung thành vô hạn với lợi ích của giai cấp công nhân, với lý tưởng cộng sản do C.Mác và Ăngghen phát hiện và khởi xướng.



3 Sự vận dụng và phát triển sáng tạo CNXH² từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay



- Trước khi CNXH ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ
- Sau khi CNXH ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ
- Đảng CS vận dụng và phát triển CNXH khoa học

a) Thời kỳ từ năm 1924 đến 1991

**Thời kỳ
đầu**

**Các đảng đã vận dụng thành công
những nguyên lý cơ bản của
CNXHKKH, tạo nên những thành tựu
hết sức to lớn.**



Trước khi CNXH ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ



Do những nhận thức sai lệch đã đẩy công cuộc xây dựng CNXH rơi vào trì trệ, khủng hoảng.

Về
sau

b) từ năm 1991 đến nay

Các Đảng Cộng sản đã rút ra những bài học kinh nghiệm.

Một số Đảng Cộng sản tiếp tục vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CNXHKKH, từng bước thoát khỏi khủng hoảng và phát triển nhanh chóng.



ĐCSVN vận dụng và phát triển CNXH khoa học

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thành công.



ĐCSVN vận dụng và phát triển CNXH khoa học





ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC nghiên cứu CNXHKKH

1 Đối tượng nghiên cứu của CXHKH

2 Phương pháp nghiên cứu của CNXHKKH

3 Ý nghĩa của việc nghiên cứu CNXHKKH



Những quy luật, tính quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn thấp là chủ nghĩa xã hội.

Những nguyên tắc cơ bản, những điều kiện, những con đường và hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nhằm hiện thực hóa sự chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.





**Phương pháp luận
chung nhất:**



**Chủ nghĩa duy vật biện chứng
và chủ nghĩa duy vật lịch sử
của triết học Mác – Lênin**

Kết hợp logic và lịch sử

PP khảo sát và phân tích về mặt chính trị - xã hội dựa trên các điều kiện KT – XH cụ thể. (PP đặc thù của CNXHKKH).

Phương pháp so sánh

Các phương pháp liên ngành: phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra xã hội

Phương pháp cụ thể và phương pháp liên ngành, tổng hợp:



Về mặt lý luận

Trang bị những nhận thức CT – XH và phương pháp luận khoa học về quá trình tất yếu lịch sử dẫn đến sự hình thành, phát triển hình thái KT – XH Cộng sản chủ nghĩa, giải phóng xã hội, giải phóng con người.



Về mặt thực tiễn

Có bản lĩnh vững vàng, sáng suốt, kiên định chủ động sáng tạo tìm ra những nguyên nhân cơ bản và bản chất của những sai lầm, khuyết điểm, khủng hoảng, đổ vỡ của những thành tựu to lớn trước đây cũng như những thành quả đổi mới, cải cách ở các nước XHCN.

